

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10**MÔN: NGỮ VĂN – HÀ NAM NĂM 2021****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I. (3 điểm)** Đọc đoạn trích:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc.

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9 Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.56)

Câu 1. Đoạn trích trên thuộc văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản.

Câu 2. Trong đoạn trích, những hình ảnh nào thể hiện ước nguyện của nhà thơ?

Câu 3. Chỉ ra và nêu hiệu quả của một biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa.

Câu 4. Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao? Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5-7 dòng.

PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2.0 điểm) Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa sự cống hiến.

Câu 2. (5.0 điểm) Cảm nhận của em về nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương (trích Truyền kì mạn lục) của Nguyễn Dữ. Từ đó, hãy nhận xét tình cảm của nhà văn dành cho nhân vật.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN – LOIGIAIHAY.COM

Phần I.

Câu 1.

Đoạn trích trên thuộc văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản.

Phương pháp: căn cứ tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ*.

Cách giải:

Đoạn trích trên được trích từ tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ* của tác giả Thanh Hải.

Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* được viết không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời, thể hiện niềm yêu mến thiết tha với cuộc sống, đất nước và ước nguyện của tác giả.

Câu 2.

Trong đoạn trích, những hình ảnh nào thể hiện ước nguyện của nhà thơ?

Phương pháp: căn cứ tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ*.

Cách giải:

Trong đoạn trích những hình ảnh thể hiện ước nguyện của nhà thơ là: Con chim hót, một cành hoa, một nốt trầm xao xuyến.

Câu 3.

Chỉ ra và nêu hiệu quả của một biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa.

Phương pháp: căn cứ bài *Điệp ngữ*, phân tích.

Cách giải:

Biện pháp tu từ: *Điệp ngữ* (ta làm).

Tác dụng: Tạo nhịp điệu cho bài thơ, nhấn mạnh ước muốn được cống hiến cho đời của nhà thơ.

Câu 4.

Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao? Trình bày bằng một đoạn văn khoảng 5-7 dòng.

Phương pháp: phân tích.

Cách giải:

Học sinh có thể phân tích thông điệp mà bản thân cho rằng có ý nghĩa sâu sắc nhất, lý giải.

Gợi ý:

Thông điệp: Sự cống hiến âm thầm lặng lẽ dù là từ những điều nhỏ bé nhất cũng khiến cuộc đời trở nên có ý nghĩa hơn.

Phần II.

Câu 1.

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa sự cống hiến.

Phương pháp: phân tích, giải thích, tổng hợp.

Cách giải:

I. Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận: Cống hiến thầm lặng vì tình yêu.

II. Thân đoạn:

a. Giải thích vấn đề nghị luận.

- Cống hiến: là tự nguyện dâng hiến công sức của mình, đóng góp sức mình cho cộng đồng, xã hội.

-> Cống hiến là một đức tính cao đẹp có trọng tâm trí con người. Sự cống hiến luôn ẩn chứa đức hy sinh vì một tình yêu mà con người muốn dâng hiến theo sự mạch bảo của trái tim...

b. Bàn luận về vấn đề nghị luận

- Cống hiến là lối sống tích cực mà thế hệ cần rèn luyện, tu dưỡng và trau dồi.

- Lối sống cống hiến của thế hệ trẻ thể hiện ở việc sẵn sàng đem hết trí tuệ, tài năng của bản thân phục vụ lợi chung, vì sự phát triển chung.

- Trong thời đại ngày nay, thế hệ trẻ Việt Nam vẫn không ngừng nỗ lực, cố gắng để cống hiến hết mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước (những thanh niên xung kích, những thầy cô giáo trẻ, ...).

- Dẫn chứng: Những chiến sĩ thầm lặng cống hiến cho cuộc sống tươi đẹp hơn, Đội ngũ y bác sĩ trong tuyến đầu chống dịch COVID-19, ...

- Ý nghĩa của sự cống hiến thầm lặng:

+ Thanh niên mang sức trẻ, sự nhiệt tình cống hiến hết mình cho đất nước sẽ khiến cho đất nước giàu mạnh, bền vững và không ngừng phát triển.

+ Cống hiến cho đất nước cũng cho thấy tinh thần trách nhiệm của bản thân với sự nghiệp chung.

+ Cống hiến cho đất nước còn giữ gìn truyền thống tốt đẹp của cha ông: cha ông đã bảo vệ tổ quốc khỏi kẻ thù, thế hệ trẻ cống hiến xây dựng đất nước.

+ Lối sống cống hiến sẽ giúp thế hệ trẻ khẳng định giá trị của bản thân và phát huy hết vai trò là những chủ nhân tương lai của đất nước.

c. Phản đề

- Bên cạnh đó có 1 bộ phận thanh niên chưa xác định được tinh thần cống hiến, còn ích kỷ, chỉ biết đến bản thân mình

III. Kết đoạn: Bài học nhận thức và hành động đối với thế hệ trẻ đối với lối sống cống hiến.

Câu 2.

Cảm nhận của em về nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương (trích Truyền kì mạn lục) của Nguyễn Dữ. Từ đó, hãy nhận xét tình cảm của nhà văn dành cho nhân vật...

Phương pháp: phân tích, tổng hợp.

Cách giải:

1. Mở bài

- Giới thiệu về tác giả Nguyễn Dữ và tác phẩm "Chuyện người con gái Nam Xương".
- Giới thiệu về nhân vật Vũ Nương.

2. Thân bài

a. Khái quát chung

- Hoàn cảnh sáng tác: Chuyện người con gái Nam Xương có nguồn gốc từ truyện cổ dân gian "Vợ chàng Trương", là thiên thứ 16 trong 20 truyện của Truyền kì mạn lục (ghi chép tản mạn những điều kì lạ vẫn được lưu truyền), được viết ở thế kỉ XVI.

b. Phân tích nhân vật Vũ Nương

Hoàn cảnh sống của Vũ Nương

- + Xã hội: chiến tranh phong kiến xảy ra, xã hội trọng nam khinh nữ
- + Gia đình: Hôn nhân không có sự bình đẳng về giai cấp, vợ chồng vì chiến tranh mà phải sống xa nhau, tính cách vợ chồng trái ngược nhau.
- Vũ Nương là người phụ nữ có nhiều phẩm chất tốt đẹp
- + Người con gái thùy mị nết na, lại thêm tự dụng tốt đẹp.
- + Người vợ một mực thủy chung với chồng, thấu hiểu nỗi khổ và nguy hiểm mà chồng phải đối mặt nơi chiến tuyến, chờ đợi chồng.
- + Người con dâu hiếu thảo: chăm sóc mẹ chồng như cha mẹ ruột, lo ma chay chu đáo khi mẹ chồng mất.

+ Người mẹ thương con hết mực: bù đắp thiếu thốn tinh thần của con bằng cách chỉ vào bóng mình trên tường giả làm cha đứa bé.

+ Người phụ nữ trọng nhân phẩm tình nghĩa.

- Số phận của nàng bất hạnh, hẩm hiu

+ Nàng là nạn nhân của chế độ nam quyền Cuộc hôn nhân không bình đẳng về giai cấp: "vốn con kẻ khó" - "nhà giàu" Hôn nhân không có tình yêu và sự tự do.

+ Nàng là nạn nhân của chiến tranh phi nghĩa Chiến tranh khiến cho vợ chồng xa cách, tạo điều kiện cho sự hiểu lầm Chiến tranh là ngòi nổ cho thói ghen tuông, đa nghi của Trương Sinh.

+ Bị kịch gia đình tan vỡ, phải tìm đến cái chết Bị chồng nghi oan tấm lòng chung thủy, mắng nhiếc, đánh đuổi một cách phũ phàng. Bé tắc, nàng tìm đến cái chết để giải nỗi oan ức => Cái chết tô điểm thêm tính chất bi kịch của thân phận Vũ Nương.

* Đặc sắc nghệ thuật xây dựng nhân vật:

+ Tạo dựng tình huống để thử thách nhân vật + Khắc họa nhân vật qua ngoại hình, hành động, đối thoại...

+ Yếu tố kì ảo, kịch tính và có thực. Vũ Nương tiêu biểu cho số phận bi thảm của người phụ nữ trong xã hội cũ, để lại trong lòng người đọc nỗi cảm thương sâu sắc.

c. Nhận xét tình cảm nhà văn dành cho nhân vật

- Nguyễn Dữ trân trọng vẻ đẹp của Vũ Nương nói riêng, người phụ nữ trong xã hội xưa nói chung, nhận ra được những vẻ đẹp từ dung mạo đến nội tâm của họ

- Thấu hiểu những vất vả, bị thương của người phụ nữ: lột tả được số phận cay nghiệt, hẩm hiu

- Thương cảm với những bi kịch xảy đến trong cuộc sống của nhân vật, xây dựng một cái kết tốt đẹp cho Vũ Nương

3. Kết bài

- Khái quát lại những vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương và tình cảm của nhà văn.

- Bày tỏ suy nghĩ, cảm nhận của bản thân.